

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 229/2017/HSST
Ngày 06-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Chí Tâm;

2. Bà Nguyễn Thụy Vân Hà.

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Đại, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thắng Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 239/2017/HSST ngày 10 tháng 8 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 241/2017/HSST-QĐ ngày 24 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Văn D, sinh năm 1995 tại tỉnh Quảng Bình; thường trú: Thôn 1 CL, xã S Tr, huyện BTr, tỉnh Quảng Bình; chỗ ở: Số 6/58 khu phố BĐ 4, phường AB, thị xã DA, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; con ông Trần Xuân S, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1973; bị cáo có 05 anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1999; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 29/12/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 413/2016/HSST, chưa chấp hành án; bị bắt tạm giam ngày 13/6/2017, có mặt.

- Người bị hại:

1. Ông Đỗ Văn Th, sinh năm 1964; thường trú: Số 66/9/6 tổ 73, khu phố A, phường TSNh, Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Lô 33-34, đường ML, khu phố NhĐ 2, phường DA, thị xã DA, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

2. Ông Võ Thanh T, sinh năm 1974; thường trú: Ấp N, xã GG, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở: Lô 33-34, đường ML, khu phố NhĐ2, phường DA, thị xã DA, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài Trần Văn D đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 02 giờ 10/6/2017, Trần Văn D đi ngang qua lán trại cho công nhân xây dựng tại lô 33-34, đường ML, khu phố NhĐ2, phường DA, thị xã DA, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy trong lán có ông Đỗ Văn Th đang ngủ nên lên vào vén mùng lấy 01 điện thoại di động hiệu HTC M8 màu vàng rồi mang về sử dụng.

Vụ thứ hai: Khoảng 02 giờ 13/6/2017, Trần Văn D tiếp tục đi bộ quanh khu vực Trung tâm hành chính thị xã DA để tìm tài sản trộm cắp, khi D đi ngang qua lán trại cho công nhân xây dựng tại lô 33-34, đường ML, khu phố NhĐ2, phường DA, thị xã DA, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy ông Đỗ Văn Th đang ngủ trong tầng trệt ngôi nhà đang xây nên lên vào vén mùng lấy 01 điện thoại di động hiệu Philips C170 màu vàng bỏ vào túi quần. Tiếp đến D chui vào lán trại kế bên công trình, thấy ông Võ Thanh T đang ngủ say nên vén mùng lấy 01 điện thoại di động hiệu HTC 526 màu trắng bỏ vào túi quần ra ngoài. Lúc này có lực lượng tuần tra Công an phường DA, thị xã DA đi qua phát hiện nghi vấn nên đưa D về trụ sở Công an làm việc, qua làm việc D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng trong vụ án: 01 điện thoại di động hiệu HTC M8 màu vàng, 01 điện thoại di động hiệu Philips C170 màu vàng và 01 điện thoại di động hiệu HTC 526 màu trắng.

Theo kết luận định giá số 135/BB.ĐG ngày 27/6/2017 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương kết luận: 01 điện thoại di động hiệu HTC M8 màu vàng, trị giá 2.500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Philips C170 màu vàng trị giá 300.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu HTC 526 màu trắng 300.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt 3.100.000 đồng. Hiện đã thu hồi trả lại cho người bị hại.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận định giá số 135/BB.ĐG ngày 27/6/2017 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Tại bản cáo trạng số 240/QĐ-KSĐT ngày 10/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 và khoản 2 điều 46 và điểm g khoản 1 Điều 48; điểm a khoản 1 Điều 50, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn D từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 01 năm tù theo Bản án số 413/2016/HSST ngày 29/12/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt gồm 01 điện thoại di động hiệu HTC M8 màu vàng, 01 điện thoại di động hiệu Philips C170 màu vàng và 01 điện thoại di động hiệu HTC 526 màu trắng, đã thu hồi trả lại cho người bị hại, người bị hại không có yêu cầu gì khác nên đặt ra xem xét.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Để có tiền tiêu xài Trần Văn D đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 02 giờ 10/6/2017, khi Duy đi ngang qua lán trại cho công nhân xây dựng tại lô 33-34, đường số 15, khu phố NhĐ2, phường DA, thị xã DA, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy trong lán có ông Đỗ Văn Th đang ngủ nên len vào vén mùng lấy 01 điện thoại di động hiệu HTC M8 màu vàng rồi mang về sử dụng.

Vụ thứ hai: Khoảng 02 giờ 13/6/2017, Trần Văn Duy tiếp tục đi ngang qua lán trại cho công nhân xây dựng tại lô 33-34, đường số 15, khu phố NhĐ2, phường DA, thị xã DA, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy ông Đỗ Văn Th đang ngủ trong tầng trệt ngôi nhà đang xây nên len vào vén mùng lấy 01 điện thoại di động hiệu Philips C170 màu vàng bỏ vào túi quần. Tiếp đến D chui vào lán trại kế bên công trình, thấy ông Võ Thanh T đang ngủ say nên vén mùng lấy 01 điện thoại di động hiệu HTC 526 màu trắng bỏ vào túi quần ra ngoài. Lúc này có lực lượng tuần tra Công an phường DA, thị xã DA đi qua phát hiện nghi vấn nên đưa D về trụ sở Công an làm việc, qua làm việc D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo kết luận định giá số 135/BB.ĐG ngày 27/6/2017 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương kết luận: 01 điện thoại di động hiệu HTC M8 màu vàng, trị giá 2.500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Philips C170 màu vàng trị giá 300.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu HTC 526 màu trắng 300.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt 3.100.000 đồng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự thì “Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”. Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo Trần Văn D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người bị hại trong quá trình điều tra; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ. Như vậy, Cáo trạng số 240/QĐ-KSĐT ngày 10 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Trần Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo D hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số 413/2016/HSST ngày 29/12/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm tù, chưa chấp hành hình phạt nên chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội mới do cố ý thuộc trường hợp “Tái phạm” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, sau khi phạm tội bị cáo đầu thú hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm g, p Khoản 1; Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp đồng thời có 01 tiền án chưa được xóa nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân, trong thời gian ngắn lại tiếp tục phạm tội nên cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt gồm 01 điện thoại di động hiệu HTC M8 màu vàng, 01 điện thoại di động hiệu Philips C170 màu vàng và 01 điện thoại di động hiệu HTC 526 màu trắng, đã thu hồi trả lại cho người bị hại và người bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra đối với bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, có cơ sở chấp nhận.

Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn Duy phạm “Tội trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm a khoản 1 Điều 50, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn D 01 (một) năm tù. Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm tù theo bản án số 413/2016/HSST ngày 29/12/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương thành hình phạt chung của hai bản án là 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 13/6/2017, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 27/6/2016 đến ngày 05/7/2016.

2. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Trần Văn D phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (03);
- Chi cục THA thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (02);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND xã S Tr (01);
- THA hình sự (04);
- Lưu: VT, HSVA (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Ngọc Công